TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TỊNH BIÊN
TỈNH AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quyết định số: 09/2023/QĐST-VHNGĐ
Ngày: 31-08-2023

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC HÔN NHÂN GIA ĐÌNH

Về việc xác nhận cha cho con theo Luật Hôn nhân và Gia đình

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TỊNH BIÊN, TỈNH AN GIANG

Với thành phần phiên họp sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* ông Châu Nam Phú

- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên họp:* ông Lê Quốc Trung, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tịnh Biên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tịnh Biên tham gia phiên họp:* bà Bùi Thị Kim Chi - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 08 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tịnh Biên mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc hôn nhân thụ lý số 07/2023/TLST-VHNGĐ ngày 28 tháng 07 năm 2023 về việc yêu cầu "Xác nhận cha cho con" theo ết"quyết định mở phiên họp số 10/2023/QĐST-VDS ngày 18 tháng 08 năm 2023, giữa:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Lưu Thị Ngọc Á, sinh năm 1983. Nơi cư trú: khóm X, phường T, thị xã T, tỉnh An Giang (vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Nguyễn Thiện N, sinh năm 1980. Nơi cư trú: khóm X, phường T, thị xã T, tỉnh An Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

1. Theo Đơn yêu cầu lập ngày 25/07/2023, bà Lưu Thị Ngọc Á trình bày:

Bà Á và ông Cao Hoàng T do hai bên gia đình sắp xếp tổ chức lễ cưới trong năm 2002 và có đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 44 ngày 01/08/2002 của Ủy ban nhân dân thị trấn T. Sau ngày cưới, do không có tình cảm với ông T nên gia đình bà Á cùng gia đình ông T giàn xếp, thoả thuận, phía bên gia đình bà Á trả lại sính lễ như vàng, tiền cưới cho gia đình ông T, từ đó không còn liên lạc nhau nhưng chưa làm thủ tục ly hôn.

Năm 2013, bà Á và ông Nguyễn Thiện N tiến đến hôn nhân, chung sống với nhau như vợ chồng (không có đăng ký kết hôn) và đến nay có với nhau 02 đứa con chung tên Nguyễn Thiện Đ, sinh ngày 14/01/2015 (đính kèm Giấy khai

sinh) và Nguyễn Thiện T1, sinh ngày 02/10/2021 (đính kèm Giấy chứng sinh số 88, quyển số 07/21, cấp ngày 10/02/2021 của Bệnh viện Đ1).

Khi đăng ký khai sinh cho con Nguyễn Thiện T1 thì Uỷ ban phường T yêu cầu bổ sung Giấy kết hôn giữa bà Á với ông N thì lúc này bà Á và ông T mới làm thủ tục ly hôn theo Bản án số 33/2023/HNGĐ-ST, ngày 31/05/2023 của Toà án nhân dân thị xã Tịnh Biên.

Ngày 30/06/2023, bà Á và ông N đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số số 61 của Ủy ban nhân dân phường T, thị xã T (đính kèm).

Ngày 19/06/2023, bà Á yêu cầu Trung tâm C để tiến hành xét nghiệm ADN để chứng minh mối quan hệ cha – con giữa ông Nguyễn Thiện N và Nguyễn Thiện T1. Kết quả: mẫu ADN ký hiệu Nguyễn Thiện N và mẫu ADN ký hiện Nguyễn Thiện T1 có quan hệ huyết thống Cha – con, với tần suất 99,999762%.

Vì vậy, để cung cấp hồ sơ đăng ký khai sinh cho con, bà Á yêu cầu Toà án: Tuyên bố Nguyễn Thiện N, sinh ngày 15/12/1980, số CCCD 089080008934 và Nguyễn Thiện T1, sinh ngày 02/10/2021, theo Giấy chứng sinh số 88, quyển số 07/21, ngày cấp 02/10/2021 của Bệnh viện Đ1 là cha – con.

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Thiện N trình bày:

Năm 2013, ông N và bà Á tiến đến hôn nhân, chung sống với nhau như vợ chồng (không có đăng ký kết hôn) và đến nay có với nhau 02 đứa con chung tên Nguyễn Thiện Đ, sinh ngày 14/01/2015 (có ấy"Giấy khai sinh) và Nguyễn Thiện T1, sinh ngày 02/10/2021 (có Giấy chứng sinh số 88, quyển số 07/21, cấp ngày 10/02/2021 của Bệnh viện Đ1).

Khi đăng ký khai sinh cho con Nguyễn Thiện T1 thì Uỷ ban phường T yêu cầu cung cấp Giấy kết hôn giữa ông N với với Ngọc Á. Sau đó, ọc"Ngọc Á và ông T mới làm thủ tục ly hôn theo Bản án số 33/2023/HNGĐ-ST, ngày 31/05/2023 của Toà án nhân dân thị xã Tịnh Biên.

Ngày 30/06/2023, giữa ông N và Ngọc Á đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số số 61 của Ủy ban nhân dân phường T, thị xã T (đính kèm).

Ngày 19/06/2023, vợ chồng ông N yêu cầu Trung tâm C để tiến hành xét nghiệm ADN để chứng minh mối quan hệ cha – con giữa ông Nguyễn Thiện N và Nguyễn Thiện T1. Kết quả: mẫu ADN ký hiệu Nguyễn Thiện N và mẫu ADN ký hiện Nguyễn Thiện T1 có quan hệ huyết thống Cha – con, với tần suất 99,999762%.

Vì vậy, để cung cấp hồ sơ đăng ký khai sinh cho con, ông N yêu cầu: Tuyên bố Nguyễn Thiện N, sinh ngày 15/12/1980, số CCCD 089080008934 và

Nguyễn Thiện T1, sinh ngày 02/10/2021, theo Giấy chứng sinh số 88, quyển số 07/21, ngày cấp 02/10/2021 của Bệnh viện Đ1 là cha – con.

3. Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên họp trình bày:

- *Về tố tụng:* Quá trình giải quyết việc dân sự, Thẩm phán, Thư ký đã tuân thủ đúng theo quy định pháp ật tố"luật tố tụng dân sự; Người yêu cầu đã chấp hành đúng quy định pháp luật, kể từ khi thụ lý việc dân sự cho đến trước thời điểm Thẩm phán tiến hành phiên họp.

- *Về nội dung:* Trên cơ sở xem xét các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ việc và tham gia phiên họp hôm nay nhận thấy:

Trong thời kỳ hôn nhân giữa bà Á và ông T không có con chung. Chị Á yêu cầu xác định cháu T1 là con ruột của ông N, ông N thừa nhận và không phản đối yêu cầu của bà Á, do đó đây là tình tiết được các bên thừa nhận, không cần phải chứng minh.

Tại ếu"Phiếu kết quả phân tích AND của Trung tâm C ngày 19/06/2023 kết luận giữa ông Nguyễn Thiện N và cháu Nguyễn Thiện T1 sinh ngày 02/10/2021 có quan hệ huyết thống cha con.

Nên thấy rằng có đủ cơ sở để xác định cháu Nguyễn Thiện T1, sinh ngày 02/10/2021 là con ruột của ông Nguyễn Thiện N, do đó yêu cầu xác nhận cha cho con của ông Lưu Thị Ngọc Á là có cơ sở chấp nhận.

Căn cứ hồ sơ vụ việc, các tài liệu, chứng cứ đã được Hội đồng giải quyết xem xét, trên cơ sở phân tích trên, đề nghị Hội đồng giải quyết áp dụng: Áp dụng Điều 91, Điều 102 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 và các Điều 29, 369, 370, 371, 372 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 xử: Chấp nhận yêu cầu của ông Lê Thị Ngọc Á1.

Quyết định tuyên bố ông Nguyễn Thiện N là cha ruột của cháu Nguyễn Thiện T1, sinh ngày 02/10/2021, tại Bệnh viện Đ1 theo Giấy chứng sinh số 88 ngày 02/10/2021 của Bệnh viện Đ1.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả trong luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân thị xã Tịnh Biên, tỉnh An Giang nhận định:

- Về tố tụng:

[1] Về thẩm quyền của Tòa án: yêu cầu của bà Lưu Thị Ngọc Á về yêu cầu xác nhận cha, mẹ cho con là việc hôn nhân thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án được quy định tại khoản 10 Điều 29, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật INK "21" \o "Tố"Tố tụng dân sự.

[2] Tại phiên họp bà Lưu Thị Ngọc Á; ông Nguyễn Thiện N vắng mặt, đều có đơn xin vắng mặt phiên họp. Căn cứ khoản 2, khoản 3 Điều 367 Bộ luật ố"Tố tụng dân, Toà án tiến hành họp xét theo thủ tục chung.

- Về nội dung:

[3] Nhận thấy theo tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xét yêu cầu của bà Lưu Thị Ngọc Á, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan về việc xác định ông Nguyễn Thiện N là cha ruột của cháu Nguyễn Thiện T1 là phù hợp kết quả xét nghiệm ADN tại Trung tâm C, kết quả: ông Nguyễn Thiện N với Nguyễn Thiện T1 có quan hệ huyết thống: CHA - CON với tần suất 99,999762%.

[3] Từ các tài liệu, chứng cứ nêu trên, có đủ cơ sở pháp lý để xác định giữa ông Nguyễn Thiện N và cháu Nguyễn Thiện T1 có quan hệ huyết thống là cha - con nên yêu cầu xác định cha, mẹ cho con là có căn cứ, phù hợp với pháp luật được quy định tại Điều 90 và khoản 2 Điều 102 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

[4] Ý kiến của ểm"Kiểm sát viên về tố tụng và nội dung việc dân sự là có căn cứ, đúng pháp luật nên được Tòa án chấp nhận.

[5] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: bà Lưu Thị Ngọc Á có đơn xin miễn nộp tiền tiền tạm ứng lệ phí, lệ phí Toà án theo điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 10 Điều 29, Điều 369, Điều 370, Điều 371, Điều 372 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Điều 90, Điều 91, khoản 2 Điều 101, khoản 2 Điều 102 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban ờng"Thường vụ Q \o "hội"hội quy định về mức thu, miễn, giảm án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận: yêu cầu xác nhận cha cho con của bà Lưu Thị Ngọc Á.

Tuyên bố: Nguyễn Thiện N, sinh ngày 15/12/1980, số CCCD 089080008934 và người dự tính đặt tên Nguyễn Thiện T1, sinh ngày 02/10/2021, theo Giấy chứng sinh số 88, quyển số 07/21, ngày cấp 02/10/2021 của Bệnh viện Đ1 là CHA – CON.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự: miễn tiền lệ phí Toà án cho người yêu cầu bà Lưu Thị Ngọc Á theo điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

3. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được ết"quyết định. Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp và cấp trên được kháng nghị theo quy định của Bộ luật ố"Tố tụng dân sự;

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM.HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN HỌP

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh An Giang;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tịnh Biên;
- Chi cục THADS thị xã Tịnh Biên;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ và Văn phòng.

Châu Nam Phú